

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc điều chỉnh giao dự toán NSNN năm 2011**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/1/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-BNN-TC ngày 24/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 cho Văn phòng Bộ (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-BNN-TC ngày 07/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự toán kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ năm 2011 chi qua Văn phòng Bộ;

Theo đề nghị của Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại công văn số 335/KHCN-KH ngày 07/06/2011 v/v điều chỉnh vốn thực hiện nhiệm vụ KHCN năm 2011;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2011 cho các đơn vị: Văn phòng Bộ và Viện Nghiên cứu nuôi trồng Thủy sản III

*(chi tiết theo biểu đính kèm)*

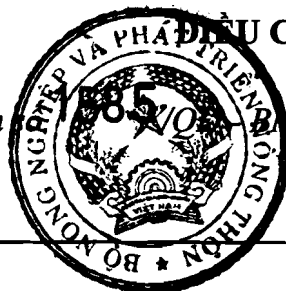
**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2011 được điều chỉnh, thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Viện trưởng Viện Nghiên cứu nuôi trồng Thủy sản III chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Kho bạc NN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, TC.





# ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2011

(Kèm theo Quyết định **14** /07/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

TT	NỘI DUNG	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Chênh lệch	Mã số NSNN	Kho Bạc
A	B	1	2	3=1-2	4	5
I	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ (Loại 370-371)	140.000	140.000	0		
1	Văn Phòng Bộ	0	140.000	-140.000	1053631	KBNN Ba Đình
1.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		140.000	-140.000		
	Trong đó: Kinh phí không khoán		140.000	-140.000		
2	Viện Nghiên cứu nuôi trồng Thủy sản III	140.000	0	140.000	1054916	KBNN Khánh Hòa
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	140.000		140.000		
	Trong đó: Kinh phí không khoán	140.000		140.000		
	Tổng cộng	140.000	140.000	0		

## Ghi chú:

Viện Nghiên cứu nuôi trồng Thủy sản III: +140.000.000 đồng, do chuyển nhiệm vụ "Hội thảo kết quả và định hướng nghiên cứu khoa học, công nghệ phục vụ phát triển sản xuất nhuyễn thể ở Việt Nam" (được phê duyệt tại Quyết định số 381/QĐ-BNN-TC ngày 7/3/2011 của Bộ trưởng Bộ và PT nông thôn) từ Văn phòng Bộ sang.